

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 341/2023/HSST
Ngày 20/12/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuần

Bà Nguyễn Thị Thắng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọt, là thư ký Tòa án nhân dân quận B

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Phong Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2023/QĐ-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/QĐST ngày 30/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Cư H**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT và ở: Tổ 2, phường P, quận H, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Đào Cư L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); Vợ: H Thị H, sinh năm 1992; có 03 con: lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2023; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự. Danh bản, chỉ bản số 393 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Bản án số 116/2014/HSST ngày 30/9/2014 của TAND quận B, TP H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. H chấp hành án xong, ra trại ngày 01/12/2016, đã nộp án phí. (Đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 17/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố H.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trần Văn C** , sinh năm 1995; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: thôn T, xã T, huyện M, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Trần Văn Đ, sinh năm: 1965; Con bà: Đỗ Thị L, sinh năm: 1970; Vợ: Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3. Danh bản, chỉ bản số 391 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B, Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 17/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Họ tên: **Lê Việt H**, sinh 20/01/2000; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Lê Văn D, sinh năm: 1974; Con bà: Hà Thị V, sinh năm: 1977; Vợ: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Danh bản, chỉ bản số 389 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 19/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh 06/7/2000; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Xóm 05, xã H, huyện H, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1976; Con bà: Lê Thị H, sinh năm: 1976; Vợ: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự; Danh bản, chỉ bản số 389 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 19/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

5. Họ và tên: **Trần Đức H**, sinh năm 1995; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: thôn V, xã V, huyện P, tỉnh T; Nơi ở trước khi bị bắt: Thôn Đồ, xã H, huyện Đ, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Trần Đức T, sinh năm: 1966 (đã chết) ; Con bà: Trần Thị T, sinh năm: 1976; Vợ: Toán Thị N ; Có 01 con sinh năm 2019; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự; Danh bản, chỉ bản số 392 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B, Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 18/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

6. Họ và tên: **Thân Văn D**, sinh năm 1997; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: TDP H, Thị trấn V, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Thân Văn T, sinh năm: 1974; Con bà: Phan Thị H, sinh năm: 1975; Vợ: Chưa có; Bị cáo là con D nhất trong gia đình; Danh bản, chỉ bản số 388 lập ngày 25/7/2023 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt ngày 19/7/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Những Người bị hại:

1. Chị Phạm Huyền T, sinh năm: 2002, HKTT: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh H
2. Chị Lê Hồng N, sinh năm: 2001, HKTT: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh T
3. Anh Phạm D T, sinh năm: 2003; Cư trú: Số 208 N, phường L, quận H, Thành phố H
4. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1995; Cư trú: Số 36, ngõ 81 Đức Diên, phường P, quận B, Thành phố H
5. Anh Biện Đức D, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Số 73, ngõ 105 X, phường X, quận B, Thành phố H.
6. Chị Nguyễn Thu Q, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh T
7. Anh Nguyễn Bảo A, sinh năm: 2004, HKTT: Ngách 351/87 đường T, TDP Đ, phường T, quận B, Thành phố H.
8. Anh Nguyễn Hoàng Q, sinh năm: 1995, Cư trú: Số 68, ngõ 195 đường C, Phường P, quận B, Thành phố H
9. Anh Đỗ Trọng Q, sinh năm: 1998; Cư trú: Số 5 ngách 64 ngõ 43 đường C, phường C1, quận B, thành phố H
10. Chị Đỗ Kim L, sinh năm: 1966; HKTT:TDP Viên 3, phường C2, quận B, Hà Nội.
11. Chị Hoàng Minh H, sinh năm: 1991; HKTT: TDP số 05, Hòe Thị, Phường P, quận N, Thành phố H.
12. Anh Vi Văn K, sinh năm: 1999; HKTT: thôn Trường Thị B, xã A, TP T, tỉnh T.
13. Chị Triệu Thị T, sinh năm: 1970; HKTT: TDP 2 N, phường Đ, quận N, Thành phố H.

14. Anh Lê Thành Đ, sinh năm: 1992; Cư trú: Ngõ 858 K, phường T, huyện T, Thành phố H.

15. Anh Ngô Hoài N, sinh năm: 1997; HKTT: Số 16A ngõ 565 L, phường X, quận T, Thành phố H.

16. Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2001; Cư trú: Ngách 32/50 Đ, phường M, quận N, Thành phố H

17. Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Số 70 T, Phường P, quận T, Thành phố H

18. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm: 1975; HKTT: Xóm 5, xã Y, huyện T, Thành phố H.

19. Anh Phạm Bá D , sinh năm: 1986; HKTT: Số 27E5 ngách 40/27 C, phường N, quận T, Thành phố H.

20. Anh Dương Hồng Q, sinh năm: 2004; HKTT: Xóm 8, xã N, Thị xã T, tỉnh N

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tô Mạnh H, sinh năm: 2001; HKTT: Xóm 1, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh T

2. Anh Đinh Long Nhật, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Số 8 ngách 70 ngõ 381 Nguyễn Khang, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

(Tất cả những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 17/7/2023, tổ công tác của Công an phường Đ, quận B, Thành phố H tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn phát hiện Đào Cư H và Trần Văn C điều khiển xe máy nhãn H Honda Wave màu xanh BKS: 29T2-186.57 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện trên người H và C có vạm phá khóa, cờ lê, dao nhọn... nên đã mời về trụ sở để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định:

Đào Cư H và Trần Văn C quen biết nhau qua mạng xã hội thông qua nhóm facebook “Hội võ nợ làm liều”. Do cả hai không có việc làm nên đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Theo đó, H và C bàn bạc với nhau: C sẽ điều khiển xe máy chở theo H phía sau, khi phát hiện tài sản không có người trông coi quản lý, C sẽ đứng cảnh giới còn H sẽ dùng vạm phá khóa hoặc dùng dây đầu để phá khóa xe rồi phóng xe đi. Sau khi trộm cắp được tài sản H và C liên hệ đến số điện thoại 0398359222 của Trần Đức H hoặc một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch quê ở Hà Nam) để bán lấy tiền tiêu xài.

Trong thời gian từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 7 năm 2023, H và C đã cùng nhau thực hiện 15 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ 1:** Vào ngày 02 tháng 4 năm 2023, tại số 37A, ngõ 133 X, phường X, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 17B3 - 497.35 của chị Lê Hồng N. Sau khi trộm cắp tài sản H và C bán xe máy trên cho Trần Đức H ở khu vực đường 6km, xã H, huyện Đ, Thành phố H được số tiền là 4.500.000đồng (H chia cho C 2.000.000đồng). Sau đó, H sửa chữa xe và bán lại cho người khác (không xác định được người mua) nên không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 9.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là chị Lê Hồng Ngọc. Ngày 31/10/2023, chị Ngọc được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 6.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 2: Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại số 01B ngõ 167 đường X, phường X, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc BKS: 36M1 - 134.83 của anh Phạm D Thanh. Sau khi trộm cắp tài sản H và C đã bán chiếc xe máy trên cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch quê ở Hà Nam được 4.500.000đồng (H chia cho C 2.000.000đồng). Trị giá tài sản được định giá là 8.000.000 đồng.

Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên anh Lương Văn T (Sinh năm: 1981; HKTT: thôn X, xã X, huyện T, tỉnh T). Quá trình điều tra xác định: ngày 21/4/2023, anh T đã bán chiếc xe trên cho anh Phạm D Thanh, việc mua bán có UBND xã X chứng thực. Tài sản không thu hồi được, ngày 01/11/2023, anh T được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 6.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 3: Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại ngõ 81 đường Đ, phường P, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc BKS: 36E1 - 351.17 của chị Phạm Thị H. Sau khi trộm cắp tài sản H và C bán xe máy trên cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch quê ở H được 4.500.000đồng (H chia cho C 2.000.000đồng). Trị giá tài sản được định giá là 9.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là chị Phạm Thị H, tài sản không thu hồi được. Ngày 01/11/2023, chị H được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 6.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 4: ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trước cửa quán bi – a “King Billard” số 02 ngõ 02 đường X, phường X, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen trắng BKS: 99F1 - 483.46 của anh Biện Đức D. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C bán xe máy trên cho nam thanh niên không rõ

lai lịch quē ở H được số tiền là 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Trị giá tài sản được định giá là 10.000.000đồng,

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Biện Đức Duy, tài sản không thu hồi được. Ngày 01/11/2023, anh D được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 7.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 5: Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại số 94 ngõ Việt Hà 2, C 2, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 22Y1 - 169.13 của chị Nguyễn Thu Q. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C bán xe máy trên cho Trần Đức H được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Sau đó, H sửa chữa và bán lại cho người khác, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 10.000.000đồng.

Qua tra cứu, đăng ký xe là Phạm Văn M (Sinh năm: 1991; HKTT: Thôn B, xã T, huyện H, Tỉnh T). Quá trình điều tra xác định, anh Mạnh và chị Quỳnh là vợ chồng. Ngày 01/11/2023, chị Quỳnh được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 7.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 6: Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trước cửa quán bia máy lạnh ở số 8 ngõ 392 đường C, phường C2, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc BKS: 29L5 - 560.69 của anh Nguyễn Bảo An. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C bán xe máy trên cho nam thanh niên không rõ lai lịch quē ở H được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Trị giá tài sản được định giá là 14.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Nguyễn Bảo A, tài sản không thu hồi được. Ngày 01/11/2023, anh A được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 10.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 7: Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại ngõ 395 đường C, phường C2, quận B, Thành phố H, Đào Cư H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 19F1 - 360.51 của anh Nguyễn Hoàng Q. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C bán xe máy trên cho Trần Đức H được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Sau đó, H sửa chữa và bán lại cho người khác, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 12.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Nguyễn H Quỳnh. Ngày 01/11/2023, anh Q được gia đình Đào Cư H và Trần Văn C bồi thường số tiền 9.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 8: Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại số nhà 162 P, phường X, quận B, Thành phố H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 34B4 - 025.51 của anh Đỗ Trọng Q. Sau khi trộm cắp tài sản H và C bán xe máy trên cho H được số tiền là 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Sau đó, H sửa chữa và bán lại cho người khác, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 8.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Đỗ Trọng Q. Ngày 01/11/2023, anh Q được gia đình Đào Cur H và Trần Văn C bồi thường số tiền 6.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 9: Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại số nhà 120 P, phường C2, quận B, Thành phố H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc BKS: 29L5 - 567.13 của chị Đỗ Kim L. Sau khi trộm cắp tài sản H và C bán xe cho Trần Đức H được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Sau đó, H đã bán lại cho người khác, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 14.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là chị Đỗ Kim Lan, tại cơ quan điều tra chị L khai đã được gia đình Trần Văn C bồi thường thiệt hại đối với tài sản trộm cắp nên không yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ 10: Ngày 15 tháng 7 năm 2023, tại số nhà 337 Nguyễn Văn G, phường P, quận N, TP H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Lead màu đỏ BKS: 29L1-393.26 của chị Hoàng Minh H. Sau khi trộm cắp tài sản H và C bán xe máy trên cho Trần Đức H được 4.000.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Sau khi mua được tài sản trộm cắp, H tháo biển kiểm soát và bán xe máy trên cho 01 nam giới không rõ lai lịch tại đường 6km, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội. Qua khám xét, cơ quan điều tra đã thu giữ được biển kiểm soát tại nơi ở của Trần Đức H, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 13.000.000đồng.

Qua tra cứu BKS 29L1 – 393.26 xác định chủ xe là chị Hoàng Minh H. Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B đã ra Quyết định trao trả BKS cho chị H. Chị H đã nhận lại BKS, ngày 01/11/2023, chị H được gia đình Đào Cur H và Trần Văn C bồi thường số tiền 10.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 11: Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại số 04 BT3, khu đô thị V, phường V, quận H, Thành phố H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc BKS: 22B2-783.00 của anh Vi Văn K. Sau khi trộm cắp được tài sản, C lắp BKS: 29T2-186.57 vào xe và sử dụng làm pH tiện trộm cắp tài sản. Ngày 17 tháng 7 năm 2023, Công an phường Đức Thắng đã thu giữ chiếc xe trên khi tiến hành kiểm tra đối với H và Chiến. Trị giá tài sản được định giá là 13.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Vi Văn Khải, ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Vi Văn Khải, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Vụ thứ 12: Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại số nhà 55 ngõ 70 Ngọc Trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh BKS: 29T2-186.57 của bà Triệu Thị Thắm. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C tháo BKS của xe lắp vào chiếc xe máy trộm cắp được của anh Vi Văn K để sử dụng, còn xe máy bán cho nam thanh niên không rõ lai lịch quê ở Hà Nam được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Công an phường Đức Thắng đã thu giữ được biển kiểm soát xe khi kiểm tra đối với H và C ngày 17 tháng 7 năm 2023. Tài sản không thu hồi được. Trị giá tài sản được định giá là 14.000.000đồng.

Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên Triệu Tiến Điền (Sinh năm: 1990; HKTT: Trung Bình, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội), quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên anh Điền mua khoảng tháng 4/2023 với giá khoảng 23.000.000đồng để tặng bà Triệu Thị T (mẹ vợ anh Điền). Ngày 04/7/2023, bà T điều khiển xe đến khu vực ngõ 70 Ngọc Trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì bị H và C trộm cắp xe.

Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B đã ra Quyết định trao trả BKS: 29T2-186.57 cho bà Thắm. Bà T đã nhận lại BKS, ngày 01/11/2023, bà T được gia đình Đào Cur H và Trần Văn C bồi thường số tiền 10.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 13: Ngày 24 tháng 6 năm 2023, tại trước số nhà 56LK4, khu liên kề Tổng cục 5, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc BKS: 36D1 - 755.98 của anh Lê Thành Đại. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C bán xe máy trên cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch quê ở Hà Nội được 4.500.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Cơ quan điều tra thu giữ được biển kiểm soát xe trong cốp xe máy do Đào Cur H sử dụng và để tại nhà trọ của C tại số 90 Phú Đô, phường Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội, hiện không thu hồi được tài sản. Trị giá tài sản được định giá là 13.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định, đăng ký xe mang tên chị Lê Thị H (Sinh năm: 1998; HKTT: Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thanh Hóa - là vợ của anh Lê Thành Đại). Anh Đại mua xe vào tháng 9/2022 với giá 22.000.000 đồng. Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B đã ra Quyết định trao trả BKS: 36D1 - 755.98 cho anh Đại. Anh Đại đã nhận lại BKS, ngày 01/11/2023, anh Đại được gia đình Đào Cur H và Trần Văn C bồi thường số tiền 10.000.000đồng và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 14: Ngày 21 tháng 5 năm 2023, tại trước cửa số nhà 402 đường Lạc Long Quân, Phường N, quận T, Thành phố H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS: 29F1-581.57 của anh Ngô Hoàng N. Chiếc xe máy này H sử dụng làm phương tiện cá nhân. Cơ quan điều tra thu giữ xe máy trên tại nhà trọ của C tại số 90 Phú Đô, phường P, quận N, Thành phố H. Trị giá tài sản được định giá là 12.000.000đồng.

Tại cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là anh Ngô Hoàng N. Ngày 22/5/2023, mẹ đẻ anh N là bà Trần Thị Ngọc H (Sinh năm: 1975; HKTT: Số 16A, ngõ 565 X, quận T, thành phố H) sử dụng xe của anh N đi ăn cưới sau đó để xe tại số nhà 402 đường L, phường N, quận T, Thành phố H thì bị H và C trộm cắp. Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh N. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Vụ thứ 15: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15 tháng 7 năm 2023, tại trước cửa nhà số 9 ngõ 141 Lê Văn H, phường Đ, quận B, TP H, Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp 01 xe máy nhãn H Honda Air Blade màu đen, BKS: 90B1-911.51 của chị Phạm Huyền T. Sau khi trộm cắp tài sản, H và C đem bán cho Trần Đức H ở khu vực đường 6km, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội được 5.000.000đồng, H chia cho C 2.000.000đồng. Cơ quan điều tra thu giữ xe máy trên khi khám xét nơi ở của Trần Đức H. Trị giá tài sản được định giá là 13.000.000đồng.

Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1983; HKTT: An Hòa, Thanh Hòa, Thanh Liêm, Hà Nam – là mẹ đẻ của chị Phạm Huyền T). Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra xác định, Trần Đức H làm nghề sửa chữa xe máy và mở cửa hàng sửa chữa xe máy tại thôn Đ xã H, huyện Đ, TP H. Qua mạng xã hội, H quen Đào Cur H trên nhóm facebook “Xe không giấy tờ miền Bắc”. Qua nói chuyện, H biết H có các xe máy không giấy tờ, do trộm cắp mà có nên cả hai đã trao đổi với nhau để mua bán, tiêu thụ các xe máy này nhằm mục đích hưởng lợi. Từ khoảng tháng 4/2023 đến tháng 7/2023, tại đường 6km, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội, Trần Đức H đã, mua của Đào Cur H 07 chiếc xe máy khác nhau (trong đó có 05 xe máy Honda Wave với giá 4.500.000đồng/chiếc, 01 xe máy Honda Lead với giá 4.000.000đ, 01 xe máy Honda Airblade giá 5.000.000đồng). Các lần mua bán xe đều có Trần Văn C đi cùng H nên H biết rõ cả hai. Sau khi mua được xe máy, H đã sửa chữa, thay biển số của xe khác vào rồi bán cho khách vắng lai, trong đó bán cho Thân Văn D 04 xe máy Honda Wave

tại lỗi vào đầu đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang. Mỗi lần mua bán H hưởng lợi khoảng 1.000.000đồng/xe.

Tổng trị giá tài sản Đào Cur H và Trần Văn C trộm cắp tài sản là 172.000.000đồng. Gia đình các bị can đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, các bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H và Chiến.

Tại cơ quan điều tra, Thân Văn D khai nhận đã mua 04 xe máy Honda Wave không giấy tờ của Trần Đức H có giá từ 6 – 7 triệu đồng để bán cho người khác nhằm mục đích hưởng lợi. Trong đó, D đã bán 03 chiếc xe cho khách vắng lai thông qua mạng xã hội và hưởng lợi khoảng 1.000.000đồng/xe, còn 01 xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc, số khung: RLHJA3905HY067504; số máy: JA39E0067558 (bị hại Nguyễn Thanh Thúy), D mua của H chưa kịp bán thì bị cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Đức H khai nhận ngoài mua xe của Đào Cur H và Trần Văn Chiến, H còn mua 04 xe máy không giấy tờ của Lê Việt H và Nguyễn Văn Hiệu. H biết rõ các tài sản này đều là tài sản do trộm cắp mà có. Quá trình điều tra xác định: Lê Việt H và Nguyễn Văn H là anh em họ, khoảng tháng 3/2023, H lên Hà Nội làm việc nhưng do thu nhập không ổn định nên liên lạc với H hỏi có việc gì cho đi làm cùng. Từ tháng 7/2023, H và H ở trọ cùng nhau tại số 10 ngõ 185 Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Do không có việc làm nên rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Cả hai thống nhất: một trong hai người sẽ trực tiếp sử dụng dây đầu điện phá khóa xe máy để trộm cắp tài sản người còn lại sẽ đứng ngoài cảnh giới. Sau khi trộm cắp được xe máy, H và H sẽ liên lạc với Trần Đức H để bán xe tại đường 6km, xã Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội. Trong tháng 7/2023, Lê Việt H và Nguyễn Văn H đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó: cả hai cùng thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, riêng Lê Việt H một mình thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại khu vực hồ Trung Văn đối diện số 32 LK11B, phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội, Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc BKS: 90B2 - 509.71 của chị Nguyễn Thanh Thúy. Sau khi trộm cắp tài sản, H và H bán xe máy trên cho Trần Đức H được 3.700.000 đồng (H chia cho H 1.700.000đồng). Sau đó H bán lại cho Thân Văn D 5.300.000đồng. D mang xe trên về nhà tại Phi Mô, Lạng Giang, Bắc Giang cho đến khi bị cơ quan điều tra thu giữ. Trị giá tài sản được định giá là 8.000.000đồng.

Qua tra cứu đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Hà Trang (Sinh năm: 1994; HKTT: Quang Âm, Lam Hạ, Phủ Lý, Hà Nam). Chị Trang là chị gái của chị Nguyễn Thanh Thúy. Ngày 06/7/2023, chị Trang cho chị Thúy mượn xe để đi làm tại số 32

LK11B, phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội thì bị Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp. Ngày 19/9/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Hà Trang. Chị Trang đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Vụ thứ 2: Ngày 16 tháng 7 năm 2023, tại số 70 Tô Vĩnh Diện, KH Trung, Thanh Xuân, Hà Nội, Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp 01 xe máy Honda Dream BKS: 50D2 - 3716 của anh Nguyễn Anh Đức. Sau khi trộm cắp tài sản H và H bán xe máy trên cho Trần Đức H được 4.800.000 đồng (H chia cho H 2.000.000đồng). H chưa bán chiếc xe trên cho ai thì bị cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở. Trị giá tài sản được định giá là 10.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định: nguồn gốc chiếc xe máy trên do ông Trần Xuân K (Sinh năm: 1958; HKTT: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc) mua qua giới thiệu của ông Lê Thế B (Sinh năm: 1971; HKTT: Tổ dân phố V, thị trấn L, huyện L, tỉnh V) từ năm 1997, hiện không xác định được người bán xe cho ông K. Quá trình sử dụng, ông K bán cho ông Hà Đình Nhã (địa chỉ: TDP Phúc Lâm, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc). Năm 2002, ông N cho ông Nguyễn Văn T (bố đẻ anh Đ) chiếc xe trên làm pH tiện đi lại. Năm 2020, ông T anh Đ chiếc xe làm pH tiện đi lại, khi cho xe ông T có đưa 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ pH tiện Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1966; Địa chỉ: 337/18 Cách mạng tháng tám, phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh), anh Đ sử dụng xe cho đến khi bị H và H trộm cắp.

Qua tra cứu, BKS 50D2-3716 xác định chủ xe là Trương Thanh Vân, địa chỉ: 1K Hưng Long, phường 6, quận 10, TP Hồ Chí Minh. Xe có số khung, Số máy là: C100M0116285. Xác minh tại công an phường 6, quận 10, TP Hồ Chí Minh kết quả bà Vân đã xuất cảnh đi Mỹ từ năm 2014 đến nay chưa về. Xác minh tại công an phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh kết quả không có nhân khẩu tên Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1966; Địa chỉ: 337/18 Cách mạng tháng tám, phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh) đăng ký thường trú và tạm trú. Qua giám định số khung, số máy của xe máy trên xác định: Số khung nguyên thủy: C100M - N09274. Số máy hiện tại: C100MEN 9274 là số đóng lại. Xác định được số máy nguyên thủy của xe là: ?.27..0 (ký tự “?” không xác định được). Tra cứu dữ liệu pH tiện giao thông đường bộ đối với số khung C100M - N09274 không xác định được thông tin liên quan đến pH tiện.

Qua giám định đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ pH tiện mang tên Nguyễn Thị L xác định Giấy chứng nhận đăng ký xe này là giả vì vậy cần tạm giữ theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 10/10/2023, anh Nguyễn Anh Đức đã được gia đình Lê Việt H và Nguyễn Văn H bồi thường thiệt

hại và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Anh Đức có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H và Hiệu.

Vụ thứ 3: Vào khoảng ngày 15 tháng 7 năm 2023, tại khu vực gác 89/12 Phạm Văn Đồng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội, Lê Việt H một mình trộm cắp 01 xe máy Honda Vision màu xanh nâu BKS: 29B1 - 828.85 (chưa xác định được bị hại). Sau khi trộm cắp tài sản H bán xe máy trên cho Trần Đức H được 5.000.000 đồng. Trần Đức H đã giao nộp chiếc xe cho cơ quan điều tra. Trị giá tài sản được định giá là 18.000.000 đồng.

Qua tra cứu đăng ký xe mang tên anh Trần Thượng V (Sinh năm: 1988; HKTT: 203A Kim Mã, P. Kim Mã, quận Ba Đình, TP Hà Nội). Quá trình điều tra xác định: Ngày 18 tháng 7 năm 2022, anh Văn điều khiển xe máy Honda Vision màu xanh nâu BKS: 29B1 - 828.85 đến số 20 ngõ 165 đường Cầu Giấy, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội để tập gym, khi đến nơi anh Văn gửi xe trong bãi trông xe có vé xe. Sau khi tập gym xong anh xuống lấy xe để đi về thì phát hiện đã bị kẻ gian trộm cắp. Anh Văn đã cùng với anh Nguyễn Tuấn A (Sinh năm: 1975; HKTT: xóm 5, Yên Mỹ, Thanh Trì, Hà Nội – người nhận trông giữ xe) đến trình báo sự việc tại công an phường Quan Hoa. Sau đó, anh Văn và anh Tuấn A đã tự thỏa thuận giải quyết sự việc với nhau, theo đó: anh Tuấn A sẽ bồi thường cho anh Văn 20.000.000 đồng và anh Văn sẽ viết giấy bán chiếc xe trên cho anh Tuấn A. Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn Anh đã giao nộp giấy bán xe, giấy biên nhận tiền cùng bản sao phôi tờ đăng ký xe cho cơ quan điều tra. Ngày 19/9/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Tuấn A. Anh Tuấn A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Ngày 11/10/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B có PH chuyển nguồn tin về tội phạm đối với sự việc anh Trần Thượng V bị trộm cắp tài sản trên đến Cơ quan CSĐT – Công an quận C để giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ 4: Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại số 27E5, ngõ 40/27 phố Chính Kinh, Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 98B3 - 889.10 của anh Phạm Bá Duy. Cơ quan điều tra thu giữ được xe máy trên từ Nguyễn Văn Hiệu. Trị giá tài sản được định giá là 13.000.000 đồng.

Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên Vũ Sơn H (Sinh năm: 2002; HKTT: 92 Thánh Thiên, P. Lê Lợi, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang), anh H và anh Phạm Bá D là anh em họ, anh H ở nhà anh D tại số 27E5, ngõ 40/ 27 phố Chính Kinh, Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội để tiện đi học. Do nghỉ hè, anh H gửi xe ở nhà anh D để về quê, ngày 18/7/2023 H và H trộm cắp chiếc xe trên. Ngày 19/9/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết

định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Vũ Sơn Hoàng. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ 5: Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại ngách 51 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp 01 xe máy Honda Wave đen bạc BKS: 37B3 - 026.17 của anh Dương Hồng Q. Cơ quan điều tra thu giữ được xe máy trên từ Lê Việt H. Trị giá tài sản được định giá là 11.000.000đồng

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Dương Hồng Q. Ngày 19/9/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Q. Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tổng trị giá tài sản Lê Việt H và Nguyễn Văn H trộm cắp là 42.000.000đồng, trị giá tài sản Lê Việt H một mình trộm cắp là 18.000.000đồng.

*** Vật chứng tạm thu giữ**

- *Tạm giữ của Trần Văn C:* 01 dao nhọn dài 26 cm, cán gỗ, dạng dao phóng; 02 sợi dây điện màu đỏ dài 10 cm; 02 cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20 cm; 01 kìm điện; 01 kéo bằng kim loại dài 18 cm; 01 bộ lục giác; 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xanh, BKS: 29T2-186.57, SM: JA39E-2515489; SK: RLHJA3926NY019412; 01 túi vải màu đen, dạng túi đeo chéo.

- *Tạm giữ của Đào Cư H:* 01 tay công bằng kim loại dài 13 cm; 05 đầu văm phá khóa; 01 dao nhọn dài 28cm cán gỗ dạng dao phóng; 01 dao nhọn dài 26 cm dạng dao gấp; 01 túi vải màu đen dạng túi đeo chéo.

- *Tạm giữ của Trần Đức H:* 01 xe máy nhãn H Honda AirBlade màu đen, không có biển kiểm soát, số khung 4619EY810746, số máy: JF46E5510785 đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn H Honda Vision màu xanh đen, không mang BKS, số khung: RLHJF5815GY384673, số máy JF66E0370854; 01 xe máy nhãn H Honda Wave màu xanh đen BKS: 29L1-39326, số khung: RLHJA3916NY146052, số máy: JA39E1483937; 01 xe máy nhãn H Honda Dream màu nâu, không mang biển kiểm soát, số máy C100MEN9274.

- *Tạm giữ của Thân Văn D:* 01 xe máy Honda Wave màu đỏ - đen – bạc không mang BKS, số khung: RLHJA3905HY067504; số máy: JA39E0067558 xe đã qua sử dụng.

- *Tạm giữ của Lê Việt H:* 01 xe máy nhãn H Honda Wave màu đen, không BKS, số khung RLHJA3914LY029408, số máy: JA39E-1363711 xe đã qua sử dụng.

- *Tạm giữ của Nguyễn Văn H:* 01 xe máy nhãn H Honda Wave Alpha màu trắng không mang BKS, số khung: RLHJA3925NY284287, số máy: JA39E-2781245. Xe đã qua sử dụng.

- *Tạm giữ của Dương Trọng C:* 01 xe máy nhãn H Honda Wave Alpha màu xanh, BKS 29X5 – 587.21, số khung: RLHJA3911KY209461, số máy: JA39E1067604, xe đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn H Honda Wave màu đen, không có BKS, số khung: RLHJA3924PY706228, số máy: JA39E3020646.

- *Tạm giữ của Lê Văn H:* 01 xe máy nhãn H Honda Wave màu đen bạc – không có BKS, số khung: RLHJA3923MY087536, số máy JA39E2204833, xe đã qua sử dụng.

- *Tạm giữ của anh Nguyễn Anh D:* 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 02 bánh, Biển số 50D2 - 3716 nhãn H Honda, màu nâu, số máy: C100MEN9274, số khung: C100MN09274 mang tên Nguyễn Thị L, sinh năm: 1966; địa chỉ: 337/18 Cách mạng Tháng 8, P12, Q10, TP HCM.

*** Bản kết luận định giá tài sản số: 655 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: (BL 216 - 217)**

- 01 (một) xe máy Honda Airblade màu đen BKS: 90B1-911.51, số khung: 4619EY810746, số máy: JF46E5510785 đã qua sử dụng trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng);

- 01 (một) xe máy Honda Wave Alpha màu đỏ đen BKS: 90B2-509.71, số khung: RLHJA3905HY067504, số máy: JA39E0067558 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

*** Bản kết luận định giá tài sản số: 622 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: (BL 224 - 225)**

- 01 (một) xe máy nhãn H Honda Wave trắng đen bạc BKS: 22Y1-169.13 đăng ký tháng 9/2017, số máy: JA39E0246553, số khung: 3906HY246506 đã qua sử dụng không thu hồi được vật chứng, có tài sản tương tự trị giá 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

*** Bản kết luận định giá tài sản số: 703 ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: (BL 228 – 233)**

- 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS: 37B3-026.17, sản xuất năm 2020, số khung: RLHJA3914LY029408, số máy: JA39E1363711, đã qua sử dụng trị giá 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng);

- 01 xe máy Honda Vision màu xanh nâu, BKS: 29B1-828.85, sản xuất năm: 2017, số khung: RLHJF5815GY384678, số máy: JF66E0370854, đã qua sử dụng trị giá 18.000.000đồng (Mười tám triệu đồng);

- 01 xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 50D2-3716, sản xuất năm: 1994, số khung: C100M.N.09274, số máy: C100ME.N.9274, đã qua sử dụng trị giá 10.000.000đồng (Mười triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 98B3-889.10, sản xuất năm: 2022, số khung: RLHJA3925NY284287, số máy: JA39E2781245, đã qua sử dụng trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 38B1-304.66, sản xuất năm: 2023, số khung: RLHJA3924PY706228, số máy: JA39E3020646, đã qua sử dụng trị giá 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh bạc, BKS: 29T2-186.57, sản xuất năm: 2023, số khung: RLHJA3924PY449717, số máy: JA39E3070744, đã qua sử dụng trị giá 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 17B8-406.05, sản xuất năm: 2020, số khung: RLHJA3916LY146052, số máy: JA39E1483937, đã qua sử dụng trị giá 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29F1-581.57, sản xuất năm: 2021 số khung: RLHJA3923MY087536, số máy: JA39E2204833, đã qua sử dụng trị giá 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 22B2-783.00, sản xuất năm: 2022, số khung: RLHJA3926NY019412, số máy: JA39E2515489, đã qua sử dụng trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Lead màu đỏ, BKS: 29L1-393.26, sản xuất năm: 2013, số khung: 033916, số máy: 0050589, đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 17B3-497.35, sản xuất năm: 2019, số khung: 3915KY359685, số máy: JA39E1226681, đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 9.000.000đồng (Chín triệu đồng);
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 36E1-351.17, sản xuất năm: 2019, số khung: 3911KY137385, số máy: JA39B0994626, đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 9.000.000đồng (Chín triệu đồng);
- 01 (một) xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc, BKS: 36D1-755.98, sản xuất năm: 2022, số khung: RLHJA3924NY302441, số máy: JA39E2799248, đã qua lịch sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng);
- 01 (một) xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 36M1-134.83, sản xuất năm: 2018, số khung: RLHTA3909HT772404, số máy: JA39E0752597, đã qua sử

dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 8.000.000đồng (Tám triệu đồng);

- 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 34B4-025.51, sản xuất năm 2018, số khung: 3909HY806304, số máy: JA39E0786201, đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 8.000.000đồng (Tám triệu đồng);

- 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 19F1-360.51, sản xuất 2021, số khung: RLHJA3922LY084528, số máy: JA39E2088867, đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số: 631 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: (BL 236)

- 01 (một) xe máy nhãn H Honda Wave màu trắng đen BKS: 29L5-560.69, số khung: RLHJA3925NY453031, số máy: JA39E2884705 đã qua sử dụng trị giá 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng);

Bản kết luận định giá tài sản số: 616 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B Kết luận: (BL 220 – 221)

- 01 (một) xe máy nhãn H Honda Wave màu trắng bạc BKS: 29L5-567.13, số khung: RLHJA3925NY456785, số máy: JA39E2889863 đã qua sử dụng trị giá 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng).

**** Bản kết luận định giá tài sản số: 758 ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: (BL 240 - 241)***

- 01 (một) xe máy nhãn H Honda Wave RSX màu đen trắng BKS: 99F1-483.46, số khung: 3814KY012320, số máy: JA38E0460796 đã qua sử dụng, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự trị giá 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 257.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đào Cư Hiếu, Trần Văn Chiến, Lê Việt Hoàng, Nguyễn Văn Hiệu, Trần Đức H và Thân Văn D khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen số khung: RLHJA3916NY146052, số máy: JA39E1483937 gắn biển kiểm soát BKS: 29L1-393.26 thu giữ khi khám xét nhà Trần Đức Huy. Quá trình điều tra xác định: đây là chiếc xe Trần Đức H mua của Lê Việt Hoàng. Tại cơ quan điều tra, H khai mua chiếc xe trên qua mạng của một nam thanh niên (không xác định được lai lịch) tại khu vực gần bến xe Mỹ Đình. Khi mua, nam thanh niên bán xe nói đây là xe máy mua trả góp nhưng đã bị hỏng nên bán với giá 4.000.000đồng và đưa cho H 01 giấy photo đăng ký xe có dấu Ngân hàng. H mua xe để làm pH tiện đi lại tuy nhiên sau đó do giấy photo đăng ký xe H để trong túi quần, khi giặt quần áo không để ý nên bị máy giặt vò nát. Sau

đó, do cần tiền nên H đã bán xe cho Trần Đức H với giá 4.800.000đồng. H khai không trộm cắp chiếc xe trên và khẳng định khi mua xe không biết đó là tài sản bất hợp pháp.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của xe máy trên là anh Tô Mạnh Hùng. Ngày 01 tháng 7 năm 2023, tại số 18 ngách 175 Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội, anh Hùng bị trộm cắp xe nhưng không trình báo sự việc tại Công an phường Thịnh Quang. Ngày 19/9/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Hùng. Anh Hùng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. (BL 821 – 831, 281, 290)

Vụ việc chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản. Ngày 11/10/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B có PH chuyển nguồn tin về tội phạm đối với sự việc trên đến cơ quan CSĐT – Công an quận Đống Đa để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 18/7/2023, khi thi hành lệnh khám xét nơi ở của Trần Đức Huy, cơ quan điều tra phát hiện Dương Trọng Công (sinh năm: 2005; HKTT: xóm 4 Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội) điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, không biển kiểm soát, số khung: RLHJA3924PY706228, số máy: JA39E3020646 đến nhà của Huy. Tại chỗ, Công không giải trình được việc điều khiển xe máy không mang BKS, không đăng ký xe nên cơ quan điều tra tạm giữ xe và mời Công về trụ sở làm rõ. Quá trình điều tra xác định, do có nhu cầu mua xe máy để làm PH tiện đi làm nên Công lên mạng vào nhóm facebook “Hội mua bán xe máy cũ” quen một nam thanh niên (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0878124485 hỏi mua 01 xe máy Honda sản xuất năm 2023 với giá 12.000.000đồng. Sau đó, cả hai hẹn gặp nhau tại xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để trao đổi mua bán xe. Khoảng 13 giờ ngày 18 tháng 7 năm 2023, Công điều khiển xe máy Honda Wave 29X5-587.21 chở theo anh Nguyễn Văn Trung (Sinh năm: 2005; HKTT: xóm Nhì, Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội) ngồi phía sau đi đến cánh đồng xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để gặp nam thanh niên bán xe. Khi đến nơi, người này đưa cho Công xem giấy đăng ký xe nhưng xe không có biển kiểm soát, Công hỏi biển kiểm soát đâu thì nam thanh niên bảo bị rơi mất và sẽ làm lại biển. Công đồng ý mua xe, hai bên thỏa thuận: Công nhận xe và thanh toán trước 8.500.000đồng, sau khi làm lại được BKS Công sẽ trả nốt 3.500.000 đồng và nhận giấy tờ xe. Công đưa tiền mặt cho nam thanh niên trên và hẹn 07 ngày sau sẽ lấy nốt giấy tờ và biển số xe. Sau đó, Công điều khiển xe máy trên còn Trung điều khiển xe máy 29X5-587.21 đi đến cửa hàng xe máy của Trần Đức H tại thôn Đồng Nhân, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội để sửa xe thì lực lượng công an kiểm tra như trên. (BL 485 - 499)

Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên anh Đinh Long Nhật. Tại cơ quan điều tra, anh N khai: Khoảng 13 giờ ngày 07 tháng 6 năm 2023, sau khi đi học về anh N để xe máy Honda Wave màu đen, BKS 38B1 – 304.66 ở trước cửa nhà mình tại số 08 ngách 70

ngõ 381 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh N phát hiện xe đã bị trộm cắp. Khi bị trộm cắp anh N có để trong cốp xe máy 01 đăng ký xe, Giấy phép lái xe và 01 biên lai mua xe. Ngày 08 tháng 6 năm 2023, anh N đến công an phường Yên Hòa trình báo sự việc mất trộm xe máy nêu trên. Qua xác minh số điện thoại 0878124485 tại Công ty cổ phần Viễn thông Đông Dương Telecom xác định chủ thuê bao là anh Vương Văn D (Sinh năm: 2001; Địa chỉ: Quan Châm, Phú Nghĩa, CH Mỹ, Hà Nội). Anh D khai từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 3 năm 2023 anh làm công việc bán sim và đăng ký khoảng 100 sim đầu số 087. Sau khi bán sim thì khách hàng sẽ đăng ký thuê bao, nếu không đăng ký thì sử dụng khoảng 30 ngày sẽ bị khóa sim. Anh D không quen biết, không có quan hệ gì với Dương Trọng Công.

Ngày 19/9/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Đinh Long Nhật. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Tuy nhiên, xét vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản. Ngày 11/10/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B có PH chuyển nguồn tin về tội phạm đối với sự việc trên đến Cơ quan CSĐT – Công an quận Cầu Giấy để giải quyết theo thẩm quyền. (BL 281, 290, 860)

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29X5-587.21, qua tra cứu đăng ký xe mang tên Hà Thị Kim Loan (Sinh năm: 1985; HKTT: Sơn Hà, Đắc Sở, Hoài Đức, Hà Nội). Chị Loan mua xe năm 2019, đến năm 2021 chị Loan bán xe máy trên cho anh Phạm Ngọc Đại (Sinh năm: 1981; HKTT: xóm 4, Hải Quang, Hải Hậu, Nam Định) là chủ cửa hàng buôn bán xe máy cũ tại số 1048 đường Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. Ngày 19/12/2021, anh Đại bán xe máy trên cho anh Dương Trọng Chinh (là bố đẻ của Dương Trọng Công). Ngày 10/10/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận B ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Dương Trọng Chinh. Anh Chinh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. (BL 502 – 509, 840, 843)

Đối với nam thanh niên quê ở Hà Nam mua xe của Đào Cư H và Trần Văn Chiến, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với Dương Trọng Công, khi mua xe máy không có BKS, số khung: RLHJA3924PY706228, số máy: JA39E3020646 (xác định xe của anh Đinh Long Nhật) nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

*** Về vật chứng:** 01 dao nhọn dài 26 cm, cán gỗ, dạng dao phông; 02 sợi dây điện màu đỏ dài 10 cm; 02 cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20 cm; 01 kìm điện; 01 kéo bằng kim loại dài 18 cm; 01 bộ lục giác; 01 túi vải màu đen, dạng túi đeo

chéo; 01 tay công bằng kim loại dài 13 cm; 05 đầu vạm phá khóa; 01 dao nhọn dài 28cm cán gỗ dạng dao phóng; 01 dao nhọn dài 26 cm dạng dao gấp; 01 túi vải màu đen dạng túi đeo chéo; 01 (một) xe máy nhãn H Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát, số máy: CI00MEN9274 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ pH tiện mang tên Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1966; Địa chỉ: 337/18 Cách mạng tháng tám, phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh) là vật chứng của vụ án cần chuyển chi cục THADS quận B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 295/CT - VKS ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố các bị cáo Đào Cư H, Trần Văn C, Lê Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Đức H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm b, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Thân Văn D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, c khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đào Cư H từ 54 đến 60 tháng tù;

Bị cáo Trần Văn C từ 48 đến 54 tháng tù;

Căn cứ điểm b, c khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Việt H từ 36 đến 42 tháng tù;

Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 20 đến 24 tháng tù;

Căn cứ điểm b, c khoản 2 điều 323; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H từ 42 đến 48 tháng tù;

Căn cứ khoản 1 điều 323; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Thân Văn D từ 09 đến 12 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo H, H, H phải truy nộp tiền do thu lời bất chính: Bị cáo H phải truy nộp 9.800.000đồng; Bị cáo H phải truy nộp số tiền 3.700.000đồng; Bị cáo H phải truy nộp số tiền 7.600.000đồng;

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dao nhọn dài 26 cm, cán gỗ, dạng dao phóng; 02 sợi dây điện màu đỏ dài 10 cm; 02 cò lê bằng kim loại; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20 cm; 01 kim điện; 01 kéo bằng kim loại dài 18 cm; 01 bộ lục giác; 01 túi vải màu đen, dạng túi đeo chéo; 01 tay công bằng kim loại dài 13 cm; 05 đầu văm phá khóa; 01 dao nhọn dài 28cm cán gỗ dạng dao phóng; 01 dao nhọn dài 26 cm dạng dao gấp; 01 túi vải màu đen dạng túi đeo chéo;

Tịch thu sung công 01 (một) xe máy nhãn H Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát, số máy: CI00MEN9274 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ pH tiện mang tên Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1966; Địa chỉ: 337/18 Cách mạng tháng tám, phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh)

Về dân sự: Những người bị hại đã được gia đình các bị cáo khắc phục một phần thiệt hại, nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 7 năm 2023, Đào Cư H và Trần Văn C đã cùng nhau 15 lần lên lút lấy tài sản của các chủ sở hữu là 15 xe máy tại các địa bàn quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thanh Trì, Tây Hồ, thành phố Hà Nội với mục đích bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân, tổng trị giá tài sản là 172.000.000đồng.

Từ 06/7/2023 đến 18/7/2023, Lê Việt H và Nguyễn Văn H đã cùng nhau 04 lần lút lấy tài sản của các chủ sở hữu là 04 xe máy tại các địa bàn quận Hà Đông, Thanh

Xuân, Cầu Giấy với mục đích bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân, tổng trị giá tài sản là 42.000.000đồng. Bị cáo H được hưởng lợi là 9.800.000đồng; Bị cáo H được hưởng lợi 3.700.000đồng; Số tiền này, bị cáo H và H đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 15/7/2023, tại khu vực ngách 89/12 Phạm Văn Đồng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội, Lê Việt H một mình lên lút lấy tài sản là 01 xe máy Honda Vision màu xanh nâu BKS: 29B1 - 828.85 trị giá 18.000.000đồng.

Mặc dù Trần Đức H biết các xe máy của H, C, H, H không có giấy tờ, xe máy đều do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua 07 chiếc xe máy của H và C với tổng trị giá tài sản là 79.000.000đồng và 03 chiếc xe máy của H và H với tổng trị giá tài sản là 36.000.000đồng để sửa chữa, bán kiếm lời. Tổng trị giá tài sản Trần Đức H tiêu thụ do phạm tội mà có là: 115.000.000đồng, H hưởng lợi từ việc tiêu thụ các tài sản trộm cắp trên là 7.600.000đồng.

Tháng 7/2023, Thân Văn D biết xe máy là do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua của Trần Đức H 01 xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc, số khung: RLHJA3905HY067504; số máy: JA39E0067558 trị giá tài sản là 8.000.000đồng, để bán kiếm lời. Tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Đào Cư Hiếu, Trần Văn Chiến, Lê Việt H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Hành vi phạm của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đức H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Thân Văn D đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội.

Các bị cáo H, C, H, H là thanh niên đang trong độ tuổi lao động, không tìm cho mình một việc làm có thu nhập hợp pháp mà chủ động lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp xe máy, bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, phạm tội đồng phạm giản đơn. Các bị cáo H, C, H phạm tội nhiều lần, từ 05 lần trở lên và lấy nguồn tiền từ việc bán tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, có tính chất chuyên nghiệp. Bị cáo Trần Đức H, biết rõ tài sản là những xe máy không có giấy tờ nhưng đã mua về sửa chữa, lắp biển số khác bán cho khách vãng lai để kiếm lời, bị cáo phạm tội nhiều lần, từ 05 lần trở lên và lấy nguồn tiền từ việc sửa chữa xe máy trộm cắp để bán cho người khác làm nguồn sống chính cho bản thân nên cũng phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, có tính chất chuyên nghiệp. Bị cáo Thân Văn D biết rõ xe máy của bị cáo H là do phạm

tội mà có nhưng vẫn mua để bán kiếm lời. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tác động đến gia đình khắc phục một phần thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Tài sản do các bị cáo phạm tội cũng đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại. Các bị cáo lần đầu bị đưa ra xét xử. Các bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự; Gia đình bị cáo H, bị cáo H có thân nhân là người có công với cách mạng, bà mẹ Việt Nam anh hùng nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo H thu lời bất chính số tiền 9.800.000đồng; Bị cáo H thu lời bất chính số tiền 3.700.000đồng; Bị cáo H thu lời bất chính số tiền 7.600.000đồng nên buộc các bị cáo phải truy nộp số tiền này để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đào Cư H, Trần Văn C, Lê Việt H, Nguyễn Văn H, Trần Đức H phạm tội nhiều lần nên phải chịu trách nhiệm tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hiếu, C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, và nhận lại tài sản, không còn yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án:

+ 01 dao nhọn dài 26 cm, cán gỗ, dạng dao phóng; 02 sợi dây điện màu đỏ dài 10 cm; 02 cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20 cm; 01 kìm điện; 01 kéo bằng kim loại dài 18 cm; 01 bộ lục giác; 01 túi vải màu đen, dạng túi đeo chéo; 01 tay công bằng kim loại dài 13 cm; 05 đầu văm phá khóa; 01 dao nhọn dài 28cm cán gỗ dạng dao phóng; 01 dao nhọn dài 26 cm dạng dao gấp; 01 túi vải màu đen dạng túi đeo chéo là công cụ pH tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) xe máy nhãn H Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát, số máy: CI00MEN9274 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ phương tiện mang tên Nguyễn Thị L, bị cáo H, C sử dụng là pH tiện để thực hiện hành vi trộm cắp nên tịch thu sung công theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Cư H, Trần Văn C, Lê Việt H, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Trần Đức H, Thân Văn D phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Đào Cư H 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Việt H 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 323; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Thân Văn D 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

Buộc bị cáo Lê Việt H phải nộp truy thu số tiền thu lời bất chính là 9.800.000đồng; Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp truy thu số tiền thu lời bất chính là 3.700.000đồng; Bị cáo Trần Đức H phải nộp truy thu số tiền thu lời bất chính là 7.600.000đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

3. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dao nhọn dài 26 cm, cán gỗ, dạng dao phóng; 02 sợi dây điện màu đỏ dài 10 cm; 02 cờ lê bằng kim loại; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20 cm; 01 kìm điện; 01 kéo bằng kim loại dài 18 cm; 01 bộ lục giác; 01 túi vải

màu đen, dạng túi đeo chéo; 01 tay công bằng kim loại dài 13 cm; 05 đầu vam phá khóa; 01 dao nhọn dài 28cm cán gỗ dạng dao phóng; 01 dao nhọn dài 26 cm dạng dao gấp; 01 túi vải màu đen dạng túi đeo chéo;

Tịch thu sung công 01 (một) xe máy nhãn H Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát, số máy: CI00MEN9274 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS: 50D2.3716, chủ pH tiện mang tên Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1966; Địa chỉ: 337/18 Cách mạng tháng tám, phường 12, quận 10, TP Hồ Chí Minh)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 06/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về dân sự: không

5. Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết